

Số: 2738/QĐ-KHTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-DHQG ngày 14/11/2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Khoa học tự nhiên giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác Sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 953/QĐ-DHQG ngày 15/7/2019 của Giám đốc DHQG-HCM ban hành Quy chế Công tác sinh viên;

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-DHQG ngày 15/8/2022 của Giám đốc DHQG-HCM Quy định Công tác khen thưởng học sinh, sinh viên tại DHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-KHTN ngày 24/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên DHQG-HCM về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường Đại học Khoa học tự nhiên, DHQG-HCM.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Phòng chức năng, Trưởng Khoa, các thành viên Hội đồng Khen thưởng và kỷ luật sinh viên có trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Trần Lê Quan*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV



* Trần Lê Quan

QUY ĐỊNH

Công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2738/QĐ-KHTN ngày 12 tháng 12 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Văn bản này quy định về công tác khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên (sau đây viết tắt là SV) đang theo học tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia TP.HCM (sau đây viết tắt là Trường ĐH KHTN);
- Văn bản này áp dụng đối với các đơn vị chức năng, các cá nhân có liên quan đến công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên tại Trường ĐH KHTN.
- Việc khen thưởng cấp ĐHQG-HCM được thực hiện theo quy định, hướng dẫn của ĐHQG-HCM.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu của công tác khen thưởng, kỷ luật SV

- Mục đích
 - Xây dựng cơ sở pháp lý cho công tác khen thưởng, kỷ luật SV.
 - Xây dựng môi trường giáo dục toàn diện.
 - Xây dựng mẫu hình SV theo định hướng chung của ĐHQG-HCM: bản lĩnh, tự tin; năng động, sáng tạo; trách nhiệm, hội nhập.
 - Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho SV.
- Yêu cầu
 - Bảo đảm tính chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch.
 - Kịp thời động viên, khích lệ và nhân rộng điển hình tiên tiến; tạo sự lan tỏa trong SV.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG CỦA CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Điều 3. Các hình thức triển khai công tác khen thưởng

- Khen thưởng định kỳ cho tập thể SV, cá nhân SV đã đạt được thành tích xuất sắc vào đầu khóa học, khi kết thúc mỗi học kỳ và khi SV tốt nghiệp.
- Khen thưởng theo đợt hoặc theo chuyên đề cho tập thể, cá nhân SV đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động khác ngoài hoạt động học tập.

3. Khen thưởng đột xuất cho tập thể SV, cá nhân SV có thành tích đặc biệt, thành tích xuất sắc, có phát minh, sáng chế, công trình khoa học, tác phẩm cấp Bộ hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong các cuộc thi học thuật cấp ĐHQG-HCM, quốc gia, quốc tế.

4. Mỗi tập thể SV, cá nhân SV chỉ được nhận Giấy khen của Hiệu trưởng một lần cho cùng một thành tích trong năm học.

5. Trong trường hợp tập thể SV, cá nhân SV cùng lúc được nhiều mức khen thưởng thì chỉ được khen thưởng mức cao nhất.

Điều 4. Khen thưởng đầu vào kỳ xét tuyển Đại học

1. Quy tắc khen thưởng: Việc xét khen thưởng các thí sinh trúng tuyển đạt thành tích cao kỳ xét tuyển Đại học được thực hiện dựa trên kế hoạch tuyển sinh của Nhà trường hàng năm theo các quy tắc như sau:

- a) Áp dụng đối với tất cả các thí sinh trúng tuyển và nhập học theo các phương thức xét tuyển;
- b) Căn cứ xét khen thưởng dựa trên tiêu chí tuyển sinh và kết quả xét tuyển của mỗi phương thức;
- c) Điểm xét khen thưởng không tính điểm ưu tiên.

2. Tiêu chuẩn và danh hiệu khen thưởng:

- a) Thí sinh trúng tuyển và nhập học theo phương thức tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy định của Bộ GD&ĐT đạt **Huy chương Vàng, Bạc, Đồng cấp quốc tế** trong Kỳ thi Olympic các môn học (Toán, Khoa học Tự nhiên và Tin học) hoặc **đạt giải Nhất cấp quốc gia** trong các cuộc thi Khoa học kỹ thuật; Kỳ thi Olympic; Kỳ thi học sinh giỏi các môn học (Toán, Khoa học Tự nhiên và Tin học); **được khen thưởng với thành tích xuất sắc**;
- b) Thí sinh trúng tuyển và nhập học theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT có điểm xét tuyển cao nhất: **được khen thưởng với thành tích xuất sắc**;
- c) Thí sinh trúng tuyển và nhập học theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực do ĐHQG TP.HCM tổ chức có:
 - Điểm xét tuyển cao nhất mỗi phương thức được công nhận và khen thưởng với danh hiệu **Thủ khoa Trường**;
 - Điểm xét tuyển cao thứ 2 mỗi phương thức được công nhận và khen thưởng với danh hiệu danh hiệu **Á khoa Trường**;
 - Điểm xét tuyển cao thứ nhất của Khoa theo mỗi phương thức sẽ được công nhận và khen thưởng với danh hiệu **Thủ khoa của Khoa**. Các Khoa đã có thí sinh đạt danh hiệu Thủ Khoa Trường hoặc Á khoa Trường sẽ không xét Thủ khoa của Khoa.
- d) Trong trường hợp nhiều SV có cùng mức điểm tốt nghiệp, Trường sẽ căn cứ vào điểm trung bình học tập của 03 năm THPT để xét. Các trường hợp đặc biệt khác

(nếu có) sẽ do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tham mưu Hiệu trưởng ra Quyết định khen thưởng.

Điều 5. Khen thưởng học kỳ, năm học

1. Điều kiện khen thưởng: Việc xét khen thưởng được thực hiện vào cuối mỗi học kỳ, năm học và áp dụng chung cho toàn thể SV nếu SV đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Có đăng ký học phần trong học kỳ xét khen thưởng;
- b) Có xếp loại rèn luyện của học kỳ trước đó từ loại Khá trở lên;
- c) Không nợ học phí;
- d) Không vi phạm các Quy chế, Quy định của Nhà trường; không bị kỷ luật trong học kỳ xét khen thưởng;
- e) Không có học phần nào có điểm dưới 5.0 trong học kỳ xét khen thưởng.

2. Tiêu chuẩn xét khen thưởng:

- a) Tập thể SV hoặc cá nhân SV đoạt giải trong hoạt động học thuật như sau:
 - Giải nhất các cuộc thi học thuật cấp Khoa/Trường;
 - Giải nhất, nhì, ba và khuyến khích các cuộc thi học thuật cấp ĐHQG, cấp thành, quốc gia, quốc tế.
- b) Tập thể SV hoặc cá nhân SV đạt thành tích sau:
 - Có bài báo đăng trên các tạp chí/hội nghị khoa học trong và ngoài nước;
 - Giải thưởng nghiên cứu khoa học cấp ĐHQG, cấp thành, quốc gia, quốc tế;
 - Các thành tích nghiên cứu khoa học đặc biệt khác.
- c) Tập thể SV hoặc cá nhân SV đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội SV, trong hoạt động thanh niên xung kích, SV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;
- d) Tập thể SV hoặc cá nhân SV có các thành tích đặc biệt khác (nếu có) sẽ do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tham mưu Hiệu trưởng ra Quyết định.

Điều 6. Khen thưởng tốt nghiệp

1. Điều kiện khen thưởng: Việc xét khen thưởng được thực hiện vào cuối mỗi năm học và áp dụng chung cho toàn thể SV nếu SV đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- a) Tốt nghiệp đúng hoặc sớm hơn tiến độ quy định. Trường hợp tốt nghiệp trễ tiến độ sẽ được đề xuất khen thưởng nếu như:
 - Trong thời gian học có tạm nghỉ học để tham gia chương trình trao đổi SV/nghiên cứu khoa học tại nước ngoài (có Quyết định của Trường cử đi) và có kết quả nghiên cứu khoa học cụ thể như bài báo khoa học, luận văn tốt nghiệp...;
 - Trong thời gian học có tạm nghỉ học để điều trị bệnh (có giấy chứng nhận và hồ sơ của bệnh viện);
 - Hoặc vì lý do khách quan khác do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tham mưu Hiệu trưởng ra Quyết định.
- b) Không nợ học phí;

- c) Không vi phạm các Quy chế, Quy định của Nhà trường; không bị kỷ luật trong suốt quá trình học;
 - d) Điều kiện về điểm trung bình và xếp loại rèn luyện toàn khóa học được quy định tại Khoản 2 Điều này.
2. Tiêu chuẩn và danh hiệu khen thưởng
- a) SV tốt nghiệp có điểm trung bình khóa học cao nhất toàn trường và có Xếp loại rèn luyện toàn khóa học từ Khá trở lên được công nhận và khen thưởng với danh hiệu **Thủ khoa Trường**;
 - b) SV tốt nghiệp có điểm trung bình khóa học cao nhất ngành học và có Xếp loại rèn luyện toàn khóa học từ Khá trở lên được công nhận và khen thưởng với danh hiệu **Thủ khoa Ngành**. Ngành đã có SV đạt danh hiệu Thủ Khoa Trường sẽ không xét Thủ khoa Ngành;
 - c) SV tốt nghiệp có điểm trung bình khóa học từ 9.0 trở lên và có Xếp loại rèn luyện toàn khóa học từ Khá trở lên sẽ được khen thưởng thành tích tốt nghiệp loại Xuất sắc;
 - d) SV tốt nghiệp có điểm trung bình khóa học từ 8.0 trở lên và có Xếp loại rèn luyện toàn khóa học từ Khá trở lên sẽ được khen thưởng thành tích tốt nghiệp loại Giỏi;
 - e) Trong trường hợp nhiều SV có cùng mức điểm tốt nghiệp, Trường sẽ căn cứ vào Điểm rèn luyện toàn khóa học để xét khen thưởng danh hiệu. Các trường hợp đặc biệt khác (nếu có) sẽ do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tham mưu Hiệu trưởng ra Quyết định khen thưởng.

Điều 8. Quy trình khen thưởng

1. Đối với khen thưởng thường xuyên theo học kỳ, năm học
 - a) Vào cuối mỗi học kỳ, Khoa thông báo cho SV khai báo thành tích đã đạt được kèm theo các minh chứng;
 - b) Khoa tổ chức họp, xét và có văn bản đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường xét duyệt;
 - c) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tiến hành họp thẩm định minh chứng và lập danh sách đề xuất khen thưởng cấp Trường, cấp ĐHQG-HCM (nếu có).
2. Đối với khen thưởng đầu vào và khen thưởng tốt nghiệp
 - a) Căn cứ vào kết quả xét tuyển đầu vào, kết quả học tập và rèn luyện toàn khóa học, Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tiến hành họp xét chọn các danh hiệu, thành tích theo quy định tại Điều 4 và Điều 6 của Quy định này;
 - b) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên lập danh sách đề xuất khen thưởng cấp Trường, cấp ĐHQG-HCM (nếu có).
3. Đối với hình thức khen thưởng theo đợt hoặc theo chuyên đề, khen thưởng đột xuất theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 của Quy định này
 - a) Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của SV, Khoa/đơn vị tổ chức họp, xét và có văn bản đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường xét duyệt;

- b) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tiến hành họp thẩm định minh chứng, lập danh sách đề xuất khen thưởng cấp Trường và công bố kết quả sau 05 ngày làm việc;
- c) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tiến hành họp thẩm định minh chứng, lập danh sách đề xuất khen thưởng cấp ĐHQG-HCM (nếu có) và công bố kết quả sau 15 ngày làm việc.

Điều 9. Định mức khen thưởng

Tùy tình hình tài chính hàng năm Hiệu trưởng sẽ quyết định các mức khen thưởng SV dựa trên cơ sở tham mưu của Phòng Công tác sinh viên và Phòng Kế hoạch tài chính.

Điều 10. Quyền khiếu nại về khen thưởng

Tập thể SV và cá nhân SV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng không thỏa đáng có quyền khiếu nại tại Phòng Công tác Sinh viên trong vòng 15 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận kết quả khen thưởng.

CHƯƠNG III NỘI DUNG CỦA CÔNG TÁC KỶ LUẬT

Điều 11. Quy định về hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những SV có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc bị xử lý một trong các hình thức kỷ luật sau:

- a) Khiển trách: áp dụng đối với SV có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;
- b) Cảnh cáo: áp dụng đối với SV đã bị khiển trách mà tái phạm; hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên; hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;
- c) Đình chỉ học tập có thời hạn:
 - Áp dụng đối với những SV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi SV không được làm;
 - SV vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.
 Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian SV bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.
- d) Buộc thôi học:
 - Áp dụng đối với SV đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội;
 - Vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của SV từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý SV và thông báo cho gia đình SV. Trường hợp SV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường phải gửi thông báo cho địa phương và gia đình SV biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dán chiếu được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng văn bản mới thì sẽ được dán chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

Điều 12. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

- a) SV có hành vi vi phạm phải làm bản Tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp SV không chấp hành làm bản Tự kiểm điểm thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;
- b) Thường trực Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên, đại diện khoa, đại diện tập thể lớp có SV vi phạm (nếu có) tổ chức buổi làm việc, trao đổi với các bên liên quan về các hành vi vi phạm của SV.
- c) Khoa hoặc Phòng Công tác sinh viên xem xét, đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường;
- d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp SV có SV vi phạm và SV có hành vi vi phạm (nếu có). SV vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản Tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.
Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật và có văn bản đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của SV:

- a) Bản tự kiểm điểm (nếu có);
- b) Biên bản các buổi làm việc (theo Điểm b Khoản 1 Điều này);
- c) Biên bản họp Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên;
- d) Các tài liệu có liên quan khác.

Điều 13. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với SV bị kỷ luật khiển trách: sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu SV không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của SV kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với SV bị kỷ luật cảnh cáo: sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu SV không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của SV kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ, SV phải nộp đơn xin học lại kèm theo chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương; chứng nhận của cơ quan có

thẩm quyền về việc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

4. Quyết định kỷ luật phải có Điều Khoản ghi rõ thời gian SV bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 14. Quyền khiếu nại về kỷ luật

Cá nhân và tập thể SV nếu xét thấy các hình thức kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại tại Phòng Công tác Sinh viên trong vòng 15 ngày kể từ ngày có Quyết định kỷ luật.

CHƯƠNG IV

HỘI ĐỒNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 15. Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên

Thực hiện theo quy định của Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy của Bộ GD&ĐT.

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên:

- a) Chủ tịch Hội đồng: là Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng Nhà trường do Hiệu trưởng uỷ quyền;
- b) Thủ trưởng trực Hội đồng: là trưởng đơn vị phụ trách công tác SV;
- c) Các uỷ viên: là đại diện các Khoa, Phòng có liên quan; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội SV Việt Nam cấp trường;
- d) Hội đồng có thể mời đại diện lớp SV, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên:

- a) Triển khai công tác khen thưởng, kỷ luật đối với SV;
- b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các đơn vị trong Trường, Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tiến hành thẩm định thành tích của cá nhân và tập thể SV. Từ đó đề xuất Hiệu trưởng hoặc cấp trên ra Quyết định khen thưởng SV;
- c) Xem xét và đề xuất Hiệu trưởng ra Quyết định kỷ luật đối với những trường hợp SV vi phạm quy chế, quy định Nhà trường.

Điều 16. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được cấp từ nguồn phân bổ vào dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐH KHTN.

CHƯƠNG IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo

1. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung quy định tại Quy định này.
2. Phòng Công tác Sinh viên làm đơn vị đầu mối phụ trách tiếp nhận hồ sơ khen thưởng và giải quyết các khiếu nại liên quan đến công tác khen thưởng SV.
3. Thực hiện các chế độ báo cáo theo định kỳ về công tác khen thưởng và các nội dung khác theo yêu cầu của ĐHQG-HCM.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký
2. Trong quá trình thực hiện, quy định có thể được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ theo tình hình thực tiễn và các quy định có liên quan.
3. Các trường hợp đặc biệt khác nếu có sẽ do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tham mưu Hiệu trưởng ra Quyết định.



Trần Lê Quan



1. MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Phụ lục I

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2738/QĐ-KHTN ngày 12 tháng 12 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên)

| TT | Nội dung vi phạm | Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học) | | | | Ghi chú |
|----|---|--|----------|----------------------|---------------|--|
| | | Khiển trách | Cảnh cáo | Định chỉ có thời hạn | Buộc thôi học | |
| 1. | Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép | | | | | Hội đồng Khen thưởng & kỷ luật SV quyết định |
| 2. | Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học | | | | | Hội đồng Khen thưởng & kỷ luật SV quyết định |
| 3. | Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, người học của CSĐT và người khác. | | | | | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học |
| 4. | Học thay hoặc nhờ người khác học thay | | | | | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học |
| 5. | Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp | | | Lần 1 | Lần 2 | Định chỉ 01 năm |
| 6. | Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp | | | | Lần 1 | Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 7. | Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đê thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra | | | | | Xử lý theo Quy định về trách nhiệm của cán bộ và người học trong các kỳ thi của Trường |
| 8. | Bị xử lý Cảnh cáo khi vi phạm Quy định về trách nhiệm của cán bộ và người học trong các kỳ thi của Trường. | | Lần 2 | Lần 3 | Lần 4 | |

| | | Lần 1 | Lần 2 | Lần 3 | |
|-----|--|-------|-------|-------|---|
| 9. | Bị xử lý Định chỉ thi khi vi phạm Quy định về trách nhiệm của cán bộ và người học trong các kỳ thi của Trường. | | | | |
| 10. | Cô tính chậm nộp hoặc không nộp học phí theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng. | | | | Xử lý theo Quy chế đào tạo trình độ đại học và Quy định gia hạn thời gian nộp học phí đối với sinh viên, học viên sau đại học hiện hành |
| 11. | Sử dụng hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ giả làm điều kiện trúng tuyển hoặc điều kiện tốt nghiệp. | | | | Xử lý theo Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành |
| 12. | Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường | | | | Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại |
| 13. | Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp. | Lần 1 | Lần 2 | Lần 3 | Lần 4 |
| 14. | Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định | | | | Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo |
| 15. | Đánh bạc dưới mọi hình thức | Lần 1 | Lần 2 | Lần 3 | Lần 4 |
| 16. | Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép | Lần 1 | Lần 2 | Lần 3 | Lần 4 |
| 17. | Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hóa chất cấm sử dụng | | | Lần 1 | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 18. | Tham gia tệ nạn xã hội. | | | | Tùy theo mức độ, tính chất xử lý cảnh cáo đến buộc thôi học. |
| 19. | Lấy cắp tài sản, chửa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có | | | | Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm |

| | | | | | |
|-----|--|-------|-------|-------|--|
| | | | | | trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 20. | Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước. | | | Lần 1 | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 21. | Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường. | | | | Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học |
| 22. | Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau | Lần 1 | Lần 2 | Lần 3 | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 23. | Kích động, lôi kéo người khác biếu tinh, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật | | Lần 1 | Lần 2 | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 24. | Tham gia biếu tinh, tụ tập đông người, khiêu kiện trái quy định của pháp luật | Lần 1 | Lần 2 | Lần 3 | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 25. | Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet. | | | | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 26. | Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đồi tư của người khác | | | | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. |
| 27. | Vi phạm các quy định về an toàn giao thông | | | | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học |

ĐỀ THI

| | | | | | |
|-----|--|-------|-------|--|--|
| 28. | Không tham gia bảo hiểm y tế | Lần 2 | Lần 3 | | Lần 1: nhắc nhở bằng văn bản và trừ điểm rèn luyện ở nội dung chấp hành pháp luật, quy định của Nhà nước |
| 29. | Gây rối an ninh, trật tự an toàn trong Nhà trường hoặc ngoài xã hội. | | | | Tùy theo mức độ, tính chất xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. |
| 30. | Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật. | | | | Tùy theo mức độ, tính chất xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. |
| 31. | Tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa ĐHQG-HCM, CSĐT khi chưa được ĐHQG-HCM và Hiệu trưởng cho phép. | | | | Tùy theo mức độ, tính chất xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. |
| 32. | Các vi phạm khác | | | | Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học. |

HN